

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TÁI TẠO MIỀN TÂY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TÁI TẠO MIỀN TÂY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WEST RENEWABLE ELECTRICITY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: WEST RENEWABLE ELECTRICITY JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109135735

3. Ngày thành lập: 18/03/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 108 Phố Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
2.	Khai thác quặng sắt	0710
3.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
4.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
5.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
6.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
7.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
8.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
9.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
10.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
11.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (trừ vàng miếng)	2420
12.	Đúc sắt, thép	2431
13.	Đúc kim loại màu (trừ vàng miếng)	2432
14.	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan (trừ vàng miếng)	3211
15.	Sản xuất điện	3511(Chính)
16.	Xây dựng nhà để ở	4101
17.	Xây dựng nhà không để ở	4102
18.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
19.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
20.	Xây dựng công trình điện	4221

Thời gian đăng từ ngày 18/03/2020 đến ngày 17/04/2020

21.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
22.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
23.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
24.	Xây dựng công trình thủy	4291
25.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
26.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
27.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng)	4662
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
41.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đầu giá tài sản)	4799
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
43.	Khai thác và thu gom than non	0520
44.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
46.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
47.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	5510
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
51.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa (trừ môi giới chứng khoán).	6612

52.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản.	6820
53.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
54.	Đại lý du lịch	7911
55.	Điều hành tua du lịch	7912
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HẢI LONG.	Số 108, Phố Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	0108704266	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		

2	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT SẢN XUẤT ĐIỆN MIỀN NAM	Số 222/6 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.250	502.500.000	10,050	0316102872
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	50.250	502.500.000	10,050	
3	NGUYỄN VĂN MỸ	305/33 Khu phố 2, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.750	247.500.000	4,950	079063002860
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.750	247.500.000	4,950	
4	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	99 Gò Công, Phường 13, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.500	625.000.000	12,500	056178000053
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	62.500	625.000.000	12,500	

5	PHAN THỊ THANH HÀ	42/56B Hoàng Hoa Thám, Phường 7, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	62.500	625.000.000	12,500	040175000237
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	62.500	625.000.000	12,500	
6	NGUYỄN HỮU TÙNG	108 Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	4,000	001050005819
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	20.000	200.000.000	4,000	
7	NGUYỄN HUY QUANG	Số 102 Hòa Mã, Phường Ngô Thị Nhậm, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	70.000	700.000.000	14,000	011825554
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	70.000	700.000.000	14,000	

8	NGUYỄN TUẤN ĐỨC	Số 108, Phố Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	12,000	001072010827
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	60.000	600.000.000	12,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/05/1972

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001072010827

Ngày cấp: 01/11/2016

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 108, Phố Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 108, Phố Nguyễn Thái Học, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội